TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YÊN SƠN** **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **75**/2023/HS-ST
Ngày 28 tháng 9 năm 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN SƠN, TỈNH TUYÊN QUANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Vũ Mạnh Hồng**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Nguyễn Duy Chung**

2. Ông **Phạm Tiến Hào**

***Thư ký phiên tòa*:** Bà **Hoàng Thị Yến** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Sơn tham gia phiên tòa: Bà **Nguyễn Mai Dung** - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2023, tại 02 điểm cầu: Điểm cầu trung tâm: Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang; Điểm cầu thành phần: Trại tạm giam Công an tỉnh T. Tòa án nhân dân huyện Yên Sơn tiến hành xét xử sơ thẩm công khai bằng hình thức trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số: 69/2023/TLST-HS, ngày 14 tháng 9 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 63/2023/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 9 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Thành L, sinh ngày 06/8/1974, tại tỉnh Tuyên Quang; nơi cư trú: Thôn H, xã N, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn H, sinh năm 1952 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1953; có vợ Vũ Thị Y (đã ly hôn) và có 01 con; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/6/2023, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh T. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 02/6/2023, Nguyễn Thành L, sinh năm 1974, trú tại thôn H, xã N, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang một mình từ nhà ra đường đi nhờ xe mô tô của người qua đường sang khu vực nhà máy C thuộc thôn L, xã M, huyện Y

để tìm mua Heroine về sử dụng. Khi đến nơi L xuống xe đi bộ vào khu vực cổng Công ty cổ phần C1 và gặp một người đàn ông không quen biết khoảng 40 tuổi, *(không biết tên, địa chỉ)* có biểu hiện của người nghiện ma túy, L đến gần nói chuyện làm quen rồi hỏi "*Anh biết chỗ nào có hàng không lấy hộ em 200.000 đồng*", ý L hỏi mua 200.000 đồng Heroine, người đàn ông trả lời "*có, đưa tiền đây*", L lấy trong túi quần bên phải đang mặc ra một tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng đưa cho người đàn ông đó, người đó cầm tiền rồi đi đâu khoảng 15 phút sau quay lại đưa cho L 01 gói nhỏ bằng giấy bạc màu vàng bên trong chứa chất bột vón cục màu trắng, L xác định đó là H1, L cầm gói ma túy vừa mua được trong lòng bàn tay phải rồi đi bộ ra đường đi nhờ xe mô tô của người qua đường về nhà, khi về đến khu vực thôn A, xã N, huyện Y Long xuống xe đi bộ trên đường bê tông thuộc thôn A, xã N thì bị tổ công tác Công an xã N, huyện Y phối hợp với Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế và ma túy Công an huyện Y nghi vấn kiểm tra, L đã tự giác giao nộp gói ma túy và khai nhận về hành vi phạm tội. Hồi 11 giờ 25 phút ngày 02/6/2023, tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với L và thu giữ tang vật theo quy định.

Xét nghiệm tìm chất ma túy đối với L: Kết quả (+) dương tính với chất ma túy, L công nhận kết quả xét nghiệm là đúng vì ngày 01/6/2023 L đã sử ma túy bằng cách đốt hít vào cơ thể.

Kết luận giám định số 795/KL-KTHS ngày 06/6/2023 của Phòng K Công an tỉnh T, kết luận: Mẫu vật gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine, khối lượng là 0,240g (*Không phẩy hai bốn không gam*).

Trước Cơ quan điều tra, bị cáo Nguyễn Thành L đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh bằng biên bản bắt người phạm tội quả tang; vật chứng thu giữ; kết luận giám định cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Cáo trạng số: 70/CT-VKSYS ngày 12/9/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Sơn truy tố Nguyễn Thành L về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy", theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Kết thúc phần xét hỏi, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Sơn giữ nguyên quyết định truy tố về tội danh, điều luật đã nêu trong bản cáo trạng đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử :

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự:

+ Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thành L phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

+ Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành L từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 02/6/2023.

- Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có tài sản và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Về vật chứng: Đề nghị căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 bì niêm phong còn nguyên vẹn các mép dán kín, mặt sau trên các mép dán có chữ ký giáp lai của Nguyễn Thành L, thành phần tham gia niêm phong và 05 hình dấu giáp lai của Phòng K Công an tỉnh T, bên trong là H1.

Ngoài ra đề nghị HĐXX xem xét buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và tuyên quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nhất trí với bản luận tội của Kiểm sát viên tại phiên toà, không tranh luận gì thêm. Thừa nhận hành vi phạm tội của mình, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ mức án cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung của vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về xem xét hành vi của bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản xét nghiệm tìm chất ma túy, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và toàn bộ các tài liệu chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án.

Từ những chứng cứ trên đã có đủ cơ sở kết luận: Hồi 11 giờ 25 phút, ngày 02/6/2023, tại khu vực đường bê tông thuộc Thôn A, xã N, huyện Y: Nguyễn Thành L đang có hành vi tàng trữ trái phép 0,240g *(Không phẩy hai bốn không gam)* Heroine với mục đích để sử dụng.

Theo kết luận giám định chất bột vón cục màu trắng thu giữ của Nguyễn Thành L là Heroin, số thứ tự 9 thuộc danh mục IA, Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022, của Chính phủ, có khối lượng là 0,240 gam, bị cáo khai mục đích mua về để sử dụng cho bản thân nên đã đầy đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", thuộc trường hợp quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự, như vậy Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Sơn truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[2]. Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến các quy định về quản lý đối với các chất gây nghiện của Nhà nước, gây mất ổn định an ninh trật tự tại địa phương, làm nghiêm trọng thêm tình trạng sử dụng các chất ma túy, gây khó khăn cho cho công tác phòng, chống ma túy. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực nhận thức, bản thân bị cáo nhận thức được việc tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, gây ảnh hưởng xấu đến sức khỏe con người, là nguyên nhân dẫn đến nhiều loại tội phạm khác nhưng vẫn thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, nên cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm minh tương xứng với mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo.

[3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; Tại giai đoạn điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[4]. Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng cần xử phạt bị cáo hình phạt tù và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe, giáo dục cũng như phòng ngừa tội phạm chung và xử phạt bị cáo trong phạm vi đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp, có căn cứ.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có tài sản có giá trị, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6]. Về vật chứng vụ án: 01 bì niêm phong, mặt sau trên các mép dán có chữ ký giáp lai của Nguyễn Thành L, thành phần tham gia niêm phong và 05 hình dấu giáp lai của Phòng K Công an tỉnh T, bên trong là Heroine nên tịch thu tiêu hủy.

[7]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử:

Qua xem xét, nghiên cứu hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã tuân thủ đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự và các văn bản pháp luật có liên quan. Khởi tố, điều tra, thu thập chứng cứ, truy tố đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật. Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là hợp pháp.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[8]. Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[9]. Về các vấn đề khác:

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bị can vào ngày 01/6/2023: ngày 07/6/2023, Công an huyện Y đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 67/QĐ-XPHC, xử phạt bằng hình thức: Cảnh cáo.

Đối với 02 người đàn ông bán trái phép chất ma túy cho bị can tại khu vực B thành phố T vào ngày 01/6/2023 và ngày 02/6/2023 tại khu vực cổng Công ty cổ phần C1, thuộc thôn L, xã M, huyện Y: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Y đã áp dụng các biện pháp điều tra theo quy định, nhưng không xác định được tên, tuổi, địa chỉ cụ thể, ngoài lời khai duy nhất của bị can ra không có tài liệu, chứng cứ khác chứng minh nên không có căn cứ để xem xét, xử lý.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự:

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thành L phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành L **01** (**một**) năm **01** (**một**) tháng tù. Hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 02/6/2023.

2. *Về vật chứng:* Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bì niêm phong còn nguyên vẹn các mép dán kín, bên ngoài mặt trước bì niêm phong ghi chữ "*Tang vật vụ Nguyễn Thành L giám định ngày 02/6/2023*" mặt sau trên các mép dán có chữ ký giáp lai của Nguyễn Thành L, thành phần tham gia niêm phong và 05 hình dấu giáp lai của Phòng K Công an tỉnh T, bên trong là H1.

Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Y và Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Sơn lập ngày 15/9/2023.

3*. Về án phí:* Căn cứ Điều 135, 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, bị cáo Nguyễn Thành L phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng)* tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4*. Về quyền kháng cáo:* Căn cứ các Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo có mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận*:*
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- Phòng HSNV CA tỉnh Tuyên Quang;
- Sở tư pháp tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Yên Sơn;
- Cơ quan CSĐT CA huyện Yên Sơn;
- Cơ quan THAHS CA huyện Yên Sơn;
- Chi cục THADS huyện Yên Sơn;
- Trại giam;
- UBND xã Nhữ Khê;
- Bị cáo;
- Lưu HS, VT.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Mạnh Hồng

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Duy Chung **Phạm Tiến Hào** **Vũ Mạnh Hồng**

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Văn Lang **Vi Hoài Nam** **Vũ Mạnh Hồng**